

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỘI AN
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2020/HSST
Ngày 18- 8- 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung

Các hội thẩm nhân dân:

+ Ông Lê Viết Phúc

+ Ông Lê Tấn Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2020/TLST- HS ngày 07 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2020/QĐXXST-HS ngày 21/7/2020, đối với các bị cáo:

1. Kiều Thị V, sinh năm: 1969, tại huyện X, tỉnh Q; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn T, xã N, huyện X, tỉnh Q; chỗ ở hiện nay: Tổ 18, thôn A, phường P, thành phố H, tỉnh Q; nghề nghiệp: Đại lý vé số; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiều Văn T và bà Phạm Thị C; có chồng Nguyễn Văn N (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2. Trần Thị Th (Th), sinh ngày 10/8/1988, tại huyện M, tỉnh Đ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: tổ 34, thôn T, xã C, thành phố H, tỉnh Q; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức L và bà Trần Thị K; có chồng Dương Văn N và 02 con; tiền án, tiền sự: không, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

3. Nguyễn Huỳnh Kim Thị Khánh V1 (Bé đen), sinh ngày 13/6/1989, tại thành phố H, tỉnh Q; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: 22/11- đường K, phường P, thành phố H, tỉnh Q; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ

học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Q và bà Huỳnh Thị H; có chồng Hoàng Duy M và 01 con; tiền án, tiền sự: không, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Võ Hoàng T, sinh năm: 1993; trú tại: tổ 36, khối X, phường T, thành phố H, tỉnh Q, vắng mặt.

- Bà Phan Thị B, sinh năm: 1975; trú tại: tổ 36, khối X, phường T, thành phố H, tỉnh Q, vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1967; trú tại: thôn L, xã D, huyện X, tỉnh Q, vắng mặt.

- Ông Trịnh Văn Đ1, sinh năm: 1976; trú tại: thôn T, xã N, huyện X, tỉnh Q, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Song V2, sinh năm: 1979; trú tại: tổ 29, thôn B, xã C, thành phố H, tỉnh Q, vắng mặt.

- Ông Hoàng Anh T1, sinh năm: 1975; trú tại: thôn Ph, xã Đ, huyện L, tỉnh Q, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dựa vào kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh khu vực miền Trung - Tây Nguyên và miền Bắc các bị cáo Kiều Thị V, Trần Thị Th, Nguyễn Huỳnh Kim Thị Khánh V1 tổ chức cho nhiều người tham gia đánh bạc dưới hình thức số lô đề. Hằng ngày bị cáo Nguyễn Huỳnh Kim Thị Khánh V1 (*Sau đây gọi tắt là bị cáo Khánh V1*) bán số lô đề cho người chơi đề (*con bạc*) rồi dùng điện thoại di động có số thuê bao 0766636630 nhắn tin nộp tịch đề cho bị cáo Kiều Thị V nhằm hưởng lợi từ 07% đến 09% trên tổng số tiền bán được. Bị cáo Kiều Thị V ngoài việc nhận tịch đề từ bị cáo Khánh V1 bị cáo còn nhận tịch đề từ bà Phan Thị B và những người bán vé số dạo, đồng thời bị cáo còn trực tiếp nhận tin nhắn cá cược của những người chơi đề. Sau đó, bị cáo Kiều Thị V tổng hợp các tịch đề và giữ lại một phần tịch đề để tự chung chi, còn lại bị cáo nhắn tin nộp tịch đề cho bị cáo Trần Thị Th để hưởng 09% hoa hồng. Lúc 16h30 ngày 22/3/2019, khi tiến hành kiểm tra hành chính Đại lý vé số kiến thiết tại địa chỉ: tổ 18, khối An Hòa, phường Sơn Phong, thành phố Hội An do Kiều Thị V làm chủ, Công an phường Sơn Phong, thành phố Hội An phát hiện Kiều Thị V đang tổ chức đánh bạc dưới hình thức số lô đề cùng với Trần Thị Th nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Thu giữ của Kiều Thị V 05 quyển sổ, 16 tờ giấy liên quan đến hoạt động mua bán số đề, 03 điện thoại di động gồm 01 điện thoại di động hiệu Philips màu đen số thuê bao 0906578011, 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu trắng số thuê bao 0702371532, 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu trắng số thuê bao 0974409641, số tiền 37.010.000đồng và 08USD (tám đô la mỹ). Thu giữ của Trần Thị Th 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng (*máy có 02 sim*) số thuê bao 0935254149 và 0704598957, số tiền 19.135.000 đồng, 01 xe mô

tô hiệu SH Mode màu đỏ, BKS 92C1- 302.48. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hội An tiếp tục tạm giữ của bị cáo Nguyễn Huỳnh Kim Thị Khánh V1 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu hồng.

Quá trình điều tra, căn cứ vào tin nhắn trong các điện thoại, 05 quyển sổ, 16 tờ giấy đã thu giữ của các bị cáo liên quan đến hoạt động mua bán số lô đề, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hội An đã xác định việc tổ chức đánh bạc của các bị cáo cụ thể như sau:

Trong các ngày 19, 20/3/2019 bị cáo Kiều Thị V đã nhận tin nhắn cá cược số lô đề từ số thuê bao 0987424808 với tổng số tiền con bạc bỏ ra mua số lô đề là 4.000.000 đồng, các ngày này con bạc không trúng đề.

Ngày 21/3/2019, bị cáo Khánh V1 bán số lô đề rồi nhắn 12 tin nhắn nộp tịch đề cho bị cáo Kiều Thị V với tổng số tiền bán đề 20.865.000 đồng, con bạc đã trúng đề với số tiền 7.600.000 đồng. Sau khi nhận tịch đề từ bị cáo Khánh V1 bị cáo Kiều Thị V đã chuyển một phần tịch đề cho bị cáo Trần Thị Th với tổng số tiền con bạc bỏ ra mua đề là 16.950.000 đồng, trong số tiền này con bạc đã trúng đề 5.625.000 đồng. Số tiền còn lại trên tịch đề nhận từ bị cáo Khánh V1 bị cáo Kiều Thị V giữ lại để tự chung chi là 3.915.000 đồng, trong số tiền này con bạc đã trúng đề 1.975.000 đồng. Ngày này bị cáo Kiều Thị V còn nhận tin nhắn cá cược số lô đề từ một người không rõ lai lịch có số thuê bao di động 0987424808 với tổng số tiền con bạc bỏ ra mua đề 4.000.000 đồng, người này không trúng đề. Bị cáo Trần Thị Th còn nhận tin nhắn cá cược số lô đề của nhiều người với tổng số tiền con bạc bỏ ra mua đề là 5.860.000 đồng (Gồm: 150.000 đồng từ số thuê bao 0357465539, 1.750.000 đồng đối tượng Thu Nga có số thuê bao 0936200650, 760.000đ từ đối tượng Lun có số thuê bao 0795595372, 1.700.000 đồng từ số thuê bao 0898158847, 1.500.000 đồng từ đối tượng Vũ bun có số 0932557147), con bạc đã trúng đề với tổng số tiền là 2.000.000 đồng.

Ngày 22/3/2019, bị cáo Kiều Thị V đã nhận 07 tịch đề cùng số tiền bán đề của những người bán vé số dạo gồm Trịnh Văn Đ1, Nguyễn Thị Đ và 02 người khác không rõ lai lịch với tổng số tiền ghi trên các tịch đề là 12.200.000 đồng. Ngày này, bị cáo Khánh V1 đã bán số lô đề rồi nhắn 14 tin nhắn nộp tịch đề cho bị cáo Kiều Thị V với tổng số tiền bán đề 27.072.000 đồng; bà Phan Thị B đã bán số lô đề rồi nhắn 05 tin nhắn đến số thuê bao 0768422079 để nộp tịch đề cho bị cáo Kiều Thị V với tổng số tiền là 9.540.000 đồng. Sau khi nhận 14 tin nhắn nộp tịch đề của bị cáo Khánh V1 và 05 tin nhắn nộp tịch đề từ bà Phan Thị B, bị cáo Kiều Thị V đã kiểm tra tin nhắn nhưng đợi đến gần giờ quay số mở thưởng mới nhắn tin xác nhận số tin nhắn đã nhận cho bị cáo Khánh V1 và bà B. Tuy nhiên, Lúc 16h30 ngày 22/3/2019 bị cáo Kiều Thị V bị Công an phường Sơn Phong, thành phố Hội An phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang nên bị cáo chưa kịp nhắn tin xác nhận lại số tin nhắn đối với bị cáo Khánh V1 và bà B.

Đối với bị cáo Trần Thị Th ngoài hành vi tổ chức đánh bạc cùng với bị cáo Kiều Thị V trong ngày 21/3/2019, từ ngày 07/2/2019 đến ngày 20/3/2019

bị cáo còn tổ chức cho nhiều cùng tham gia cá cược số lô đề bằng cách nhận tin nhắn cá cược số lô đề của nhiều người với tổng số tiền con bạc bỏ ra mua số đề là 34.675.000 đồng, tổng số tiền con bạc trúng đề là 32.988.000 đồng, cụ thể như sau:

- Từ ngày 07/02/2019 đến ngày 11/2/2019, Trần Thị Th đã nhận 05 tin nhắn cá cược số lô đề từ số thuê bao 0795556749 với tổng số tiền con bạc bỏ ra mua đề là 1.790.000 đồng, các ngày này con bạc không trúng đề.

- Ngày 12/02/2019, Trần Thị Th nhận 02 tin nhắn cá cược số lô đề với tổng số tiền con bạc bỏ ra mua đề là 1.200.000 đồng, gồm: 200.000 đồng từ số thuê bao 0795556749, 1.000.000 đồng từ số thuê bao 0358087942, ngày này con bạc không trúng đề.

- Ngày 15/2/2019, Trần Thị Th nhận 01 tin nhắn cá cược số lô đề từ số thuê bao 0358087942 với tổng số tiền con bạc bỏ ra mua đề là 500.000 đồng, ngày này con bạc không trúng đề.

- Ngày 12/3/2019, Trần Thị Th nhận 02 tin nhắn cá cược số lô đề với tổng số tiền con bạc bỏ ra mua đề là 2.180.000 đồng, gồm: 470.000 đồng từ số thuê bao 0916740693 và 1.710.000 đồng từ Thu Nga có số thuê bao 0936200650, ngày này con bạc trúng đề với tổng số tiền 3.770.000 đồng.

- Ngày 13/3/2019, Trần Thị Th nhận 04 tin nhắn cá cược số lô đề từ Thu Nga có số thuê bao 0936200650 với tổng số tiền con bạc bỏ ra mua đề là 1.500.000 đồng, ngày này con bạc trúng đề với tổng số tiền 1.970.000 đồng.

- Ngày 14/3/2019, Trần Thị Th nhận 04 tin nhắn cá cược số lô đề với tổng số tiền con bạc bỏ ra mua đề là 1.900.000 đồng, gồm: 600.000 đồng từ số thuê bao 0916740693 và 1.300.000 đồng từ Thu Nga có số thuê bao 0936200650, ngày này con bạc không trúng đề.

- Ngày 15/3/2019, Trần Thị Th nhận 04 tin nhắn cá cược số lô đề với tổng số tiền con bạc bỏ ra mua đề là 6.050.000 đồng, gồm: 5.300.000 đồng từ số thuê bao 0898158847 và 750.000 đồng từ Thu Nga có số thuê bao 0936200650, ngày này con bạc trúng đề với tổng số tiền 3.500.000 đồng.

- Ngày 16/3/2019, Trần Thị Th nhận 06 tin nhắn cá cược số lô đề với tổng số tiền con bạc bỏ ra mua đề là 3.065.000 đồng, gồm: 1.000.000 đồng từ số thuê bao 0898158847 và 2.065.000 đồng từ Thu Nga có số thuê bao 0936200650, ngày này con bạc trúng đề với tổng số tiền 2.390.000 đồng.

- Ngày 17/3/2019, Trần Thị Th nhận 08 tin nhắn cá cược số lô đề với tổng số tiền con bạc bỏ ra mua đề là 2.220.000 đồng, gồm: 1.000.000 đồng từ số thuê bao 0898158847, 720.000 đồng từ Lun có số thuê bao 0795595372 và 500.000 đồng từ Thu Nga có số thuê bao 0936200650, ngày này con bạc trúng đề với tổng số tiền 1.625.000 đồng.

- Ngày 18/3/2019, Trần Thị Th nhận 07 tin nhắn cá cược số lô đề với tổng số tiền con bạc bỏ ra mua đề là 4.345.000 đồng, gồm: 1.600.000 đồng từ số thuê bao 0898158847, 645.000 đồng từ Lun có số thuê bao 0795595372, 1.200.000 đồng từ Vũ Bun có số thuê bao 0932557147 và 900.000 đồng từ

Thu Nga có số thuê bao 0936200650, ngày này con bạc trúng đề với tổng số tiền 6.064.000 đồng.

- Ngày 19/3/2019, Trần Thị Th nhận 05 tin nhắn cá cược số lô đề với tổng số tiền con bạc bỏ ra mua đề là 3.940.000 đồng, gồm: 2.400.000 đồng từ số thuê bao 0898158847, 240.000 đồng từ Lun có số thuê bao 0795595372, 300.000 từ số thuê bao 0916740693 và 1.000.000 đồng từ Thu Nga có số thuê bao 0936200650, ngày này con bạc trúng đề với tổng số tiền 5.680.000 đồng.

- Ngày 20/3/2019, Trần Thị Th nhận 14 tin nhắn cá cược số lô đề với tổng số tiền con bạc bỏ ra mua đề là 5.985.000 đồng, gồm: 3.100.000 đồng từ số thuê bao 0898158847, 585.000 đồng từ Lun có số thuê bao 0795595372, 700.000 từ số thuê bao 0916740693 và 1.600.000 đồng từ Thu Nga có số thuê bao 0936200650, ngày này con bạc trúng đề với tổng số tiền 7.989.000 đồng.

Ngoài ra, ngày 22/3/2019 bị cáo Kiều Thị V đã trực tiếp nhận tin nhắn cá cược số lô đề từ số thuê bao 0702371532 với tổng số tiền con bạc bỏ ra mua đề là 2.000.000 đồng; bị cáo Trần Thị Th đã trực tiếp nhận tin nhắn cá cược số lô đề từ các con bạc có các số thuê bao 0357465539, 0936168777 (*của Võ Hoàng T*), 0909455345, 0935640050, 0916740693, 0936200650, 0795595372, 01287562093 với tổng số tiền con bạc bỏ ra mua đề 30.320.000 đồng nhưng các bị cáo Kiều Thị V, Trần Thị Th chưa nhắn tin chấp nhận cá cược với những người này.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKSHA ngày 30/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An đã truy tố các bị cáo Kiều Thị V, Trần Thị Th, Nguyễn Huỳnh Kim Thị Khánh V1 về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại các điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo như Cáo trạng số 03/CT-VKSHA ngày 30/12/2019 đồng thời nhận định: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội hai lần trở lên; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đối với bị cáo Kiều Thị V, Khánh V1 gia đình có công cách mạng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt các bị cáo Kiều Thị V, Nguyễn Huỳnh Kim Thị Khánh V1 từ 06 đến 09 tháng tù. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Trần Thị Th từ 09 đến 12 tháng tù. Các bị cáo thống nhất với tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị, đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Dựa vào kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh khu vực miền Trung - Tây Nguyên và miền Bắc các bị cáo Kiều Thị V, Trần Thị Th, Nguyễn Huỳnh Kim Thị Khánh V1 tổ chức cho nhiều người tham gia đánh bạc dưới hình thức số lô đề. Hằng ngày bị cáo Nguyễn Huỳnh Kim Thị Khánh V1 (*Sau đây gọi tắt là bị cáo Khánh V1*) bán số lô đề cho người chơi rồi dùng điện thoại di động nhắn tin nộp tịch đề cho bị cáo Kiều Thị V nhằm hưởng lợi từ 07% đến 09% trên tổng số tiền bán được. Bị cáo Kiều Thị V ngoài việc nhận tịch đề từ bị cáo Khánh V1 bị cáo còn nhận tịch đề từ những người bán vé số dạo và trực tiếp nhận tin nhắn cá cược của những người chơi đề. Sau đó bị cáo Kiều Thị V tổng hợp các tịch đề và giữ lại một phần tịch đề để tự chung chi, còn lại bị cáo nhắn tin nộp tịch đề cho bị cáo Trần Thị Th để hưởng 09% hoa hồng. Lúc 16h30 ngày 22/3/2019, khi tiến hành kiểm tra hành chính Đại lý vé số kiến thiết của Kiều Thị V tại tổ 18, khối An Hòa, phường Sơn Phong, thành phố Hội An, Công an phường Sơn Phong, thành phố Hội An phát hiện bắt quả tang Kiều Thị V đang tổ chức đánh bạc dưới hình thức mua bán số đề cùng với Trần Thị Th. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Trần Thị Th, Kiều Thị V, Khánh V1 khai nhận toàn bộ hành vi tổ chức đánh bạc theo như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An đã truy tố đối với các bị cáo. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định các bị cáo đã tổ chức đánh bạc dưới hình thức số lô đề cụ thể như sau:

Trong các ngày 19, 20/3/2019 bị cáo Kiều Thị V đã nhận tin nhắn cá cược số lô đề từ số thuê bao 0987424808 với tổng số tiền con bạc bỏ ra mua đề là 4.000.000 đồng. Các ngày này con bạc không trúng đề nên số tiền đánh bạc của bị cáo Kiều Thị V trong các ngày 19, 20/3/2019 là 4.000.000 đồng, bị cáo Kiều Thị V hưởng lợi 4.000.000 đồng.

Ngày 21/3/2019, bị cáo Khánh V1 bán số lô đề rồi nhắn tin nộp tịch cho bị cáo Kiều Thị V với tổng số tiền bán đề 20.865.000 đồng, con bạc đã trúng đề với số tiền 7.600.000 đồng. Sau khi nhận tịch đề từ bị cáo Khánh V1 bị cáo Kiều Thị V đã chuyển một phần tịch đề cho bị cáo Trần Thị Th với tổng số tiền con bạc bỏ ra mua đề là 16.950.000 đồng, trong số tiền này con bạc đã trúng đề 5.625.000 đồng. Số tiền bị cáo Kiều Thị V giữ lại để tự chung chi là 3.915.000 đồng, trong số tiền này con bạc đã trúng đề 1.975.000 đồng. Ngày này bị cáo Kiều Thị V còn nhận tin nhắn cá cược số lô đề từ một người không rõ lai lịch có số thuê bao di động 0987424808 với tổng số tiền 4.000.000 đồng, người này không trúng đề. Bị cáo Trần Thị Th còn nhận tin nhắn cá cược của nhiều người với tổng số tiền con bạc bỏ ra mua đề là

5.860.000 đồng (Gồm: 150.000 đồng từ số thuê bao 0357465539, 1.750.000 đồng đối tượng Thu Nga có số thuê bao 0936200650, 760.000đ từ đối tượng Lun có số thuê bao 0795595372, 1.700.000 đồng từ số thuê bao 0898158847, 1.500.000 đồng từ đối tượng Vũ bun có số 0932557147), con bạc đã trúng đề với tổng số tiền là 2.000.000 đồng. Do đó, trong ngày này số tiền đánh bạc của bị cáo Kiều Thị V là 32.465.000 đồng, của bị cáo Khánh V1 là 28.465.000 đồng, của bị cáo Th là 30.450.000 đồng. Trong ngày này bị cáo Khánh V1 đã hưởng lợi bất chính số tiền 1.877.500 đồng ($20.865.000 \text{ đồng} \times 9\% = 1.877.500 \text{ đồng}$), bị cáo Trần Thị Th hưởng lợi số tiền 13.659.500 đồng [$16.950.000 \text{ đồng} - 5.625.000 \text{ đồng} - (16.950.000 \text{ đồng} \times 9\%) + 5.860.000 \text{ đồng} - 2.000.000 \text{ đồng} = 13.659.500 \text{ đồng}$]. Đối với bị cáo Kiều Thị V khi chuyển tịch đề cho bị cáo Trần Thị Th được bị cáo Th cho hưởng 9% hoa hồng nhưng bị cáo Kiều Thị V cũng cho bị cáo Khánh V1 hưởng 9% hoa hồng nên việc nhận tịch đề từ bị cáo Khánh V1 rồi chuyển bớt một phần tịch này cho bị cáo Th, bị cáo Kiều Thị V không hưởng lợi từ việc chuyển tịch đề này. Do đó, số tiền hưởng lợi của bị cáo Kiều Thị V trong ngày này là 5.588.000 đồng [$3.915.000 \text{ đồng} - 1.975.000 \text{ đồng} - (3.915.000 \text{ đồng} \times 9\%) + 4.000.000 \text{ đồng} = 5.588.000 \text{ đồng}$].

Ngày 22/3/2019, bị cáo Kiều Thị V đã nhận 07 tịch đề cùng số tiền bán đề của những người bán vé số dạo gồm Trịnh Văn Đ1, Nguyễn Thị Đó và 02 người khác không rõ lai lịch với tổng số tiền ghi trên các tịch đề là 12.200.000 đồng. Ngày này, bị cáo Khánh V1 đã bán số lô đề rồi nhắn 14 tin nhắn nộp tịch đề cho bị cáo Kiều Thị V với tổng số tiền bán đề 27.072.000 đồng; bà Phan Thị B đã bán số lô đề rồi nhắn 05 tin nhắn nộp tịch đề cho bị cáo Kiều Thị V với tổng số tiền bán đề là 9.540.000 đồng. Hội đồng xét xử xét số tiền đánh bạc của các bị cáo Khánh V1, Kiều Thị V trong ngày này thì thấy: Tại phiên tòa, bị cáo Kiều Thị V khai nhận, ngày 22/3/2019, sau khi nhận 14 tin nhắn nộp tịch đề của bị cáo Khánh V1 và 05 tin nhắn nộp tịch đề từ bà Phan Thị B, bị cáo đã kiểm tra tin nhắn nhưng đợi đến gần giờ quay số mở thưởng mới nhắn tin xác nhận số tin nhắn đã nhận cho bị cáo Khánh V1 và bà B. Tuy nhiên, bị cáo chưa kịp nhắn tin xác nhận lại số tin nhắn đối với bị cáo Khánh V1 và bà B thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt giữ. Đồng thời, các bị cáo Kiều Thị V, Khánh V1 đều khai nhận khi bị cáo Kiều Thị V nhận được tin nhắn nộp tịch đề từ bị cáo Khánh V1 hay bà B bị cáo Kiều Thị V đều chấp nhận nhận tịch đề, việc bị cáo Kiều Thị V nhắn tin lại cho bị cáo Khánh V1 và bà B là nhằm mục đích xác nhận số tin nhắn bị cáo Khánh V1, bà B đã nhắn tin nộp tịch đề chứ không nhằm mục đích xác nhận có nhận cá cược hay không nhận cá cược, giữa bị cáo Kiều Thị V với bị cáo Khánh V1 và bà B đã thỏa thuận từ trước bị cáo Khánh V1, bà B có nhiệm vụ bán số lô đề rồi nộp tịch cho bị cáo Kiều Thị V để hưởng hoa hồng còn việc thắng thua do bị cáo Kiều Thị V chịu trách nhiệm. Điều này, thể hiện bị cáo Khánh V1 và bà B là những người trung gian, giúp sức cho bị cáo Kiều Thị V trong việc tổ chức đánh bạc chứ không phải với vai trò chủ cái số lô đề hay người trực tiếp đánh đề (Con bạc). Hành vi tổ chức đánh bạc của bị cáo Kiều Thị V, Khánh V1, và bà B đã hoàn thành tại thời điểm bị cáo Khánh V1, bà B bán số lô đề cho con bạc (Thời điểm bị cáo Khánh V1, bà B nhận cá cược của người chơi đề). Do

đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An xác định số tiền đánh bạc của bị cáo Kiều Thị V trong ngày 22/3/2019 chỉ có 12.200.000 đồng (*Số tiền trên các tịch đề bị cáo Kiều Thị V nhận của những người bán vé số dạo*) mà không xác định số tiền 36.612.000 đồng (*27.072.000 đồng + 9.540.000 đồng = 36.612.000 đồng*) do bị cáo Khánh V1 và bà B bán đề rồi nhắn tin nộp tịch cho bị cáo Kiều Thị V là không đúng. Đồng thời, do hành vi tổ chức đánh bạc của các bị cáo trong ngày 22/3/2019 bị phát hiện trước khi có kết quả xổ số nên không tính kết quả trúng đề cũng như số tiền thu lợi bất chính trong ngày này. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xác định lại số tiền đánh bạc đối với các bị cáo Kiều Thị V, Khánh V1 trong ngày 22/3/2019 cho đúng pháp luật. Cụ thể, số tiền đánh bạc trong ngày 22/3/2019 của bị cáo Kiều Thị V là 48.812.000 đồng (*Gồm: 12.200.000 đồng do những người bán vé số dạo nộp tịch, 27.072.000 đồng do bị cáo Khánh V1 nhắn tin nộp tịch và 9.540.000 đồng do bà B nhắn tin nộp tịch*), của bị cáo Khánh V1 là 27.072.000 đồng.

Đối với bị cáo Trần Thị Th ngoài hành vi tổ chức đánh bạc cùng với bị cáo Kiều Thị V trong ngày 21/3/2019, từ ngày 07/2/2019 đến ngày 20/3/2019 bị cáo còn tổ chức cho nhiều cùng tham gia cá cược số lô đề bằng cách trực tiếp nhận tin nhắn cá cược của nhiều người đánh đề với tổng số tiền con bạc bỏ ra mua số lô đề là 34.675.000 đồng, tổng số tiền con bạc trúng đề là 32.988.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của bị cáo Th từ ngày 07/2/2019 đến ngày 20/3/2019 là 67.663.000 đồng. Số tiền bị cáo Th hưởng lợi bất chính từ ngày 07/2/2019 đến ngày 20/3/2019 là 1.687.000 đồng (*34.675.000 đồng - 32.988.000 đồng = 1.687.000 đồng*).

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của bị cáo Trần Thị Th là 98.113.000 đồng, của bị cáo Kiều Thị V là 85.277.000 đồng, của bị cáo Nguyễn Huỳnh Kim Thị Khánh V1 là 55.537.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo đều dưới 50.000.000 đồng, cụ thể: bị cáo Kiều Thị V thu lợi 9.588.000 đồng, bị cáo Khánh V1 thu lợi 1.877.500 đồng, bị cáo Th thu lợi 15.346.500 đồng. Đồng thời, các bị cáo đều khai nhận hằng ngày đã tổ chức cho 10 người trở lên cùng tham gia đánh bạc, hơn nữa ngày 21/3/2019 các bị cáo đã tổ chức đánh bạc với tổng số tiền đánh bạc trên 20.000.000 đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ kết luận hành vi tổ chức đánh bạc của các bị cáo Trần Thị Th, Kiều Thị V, Nguyễn Huỳnh Kim Thị Khánh V1 đã phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại các điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Ngoài ra, ngày 22/3/2019 bị cáo Kiều Thị V đã trực tiếp nhận tin nhắn cá cược số lô từ số thuê bao 0702371532 với tổng số tiền con bạc bỏ ra mua đề là 2.000.000 đồng; bị cáo Trần Thị Th đã trực tiếp nhận tin nhắn cá cược số lô từ nhiều người đánh đề có các số thuê bao 0357465539, 0936168777 (*của Võ Hoàng Toàn*), 0909455345, 0935640050, 0916740693, 0936200650, 0795595372, 01287562093 với tổng số tiền con bạc bỏ ra mua đề 30.320.000 đồng nhưng các bị cáo Kiều Thị V, Trần Thị Th chưa nhắn tin chấp nhận cá cược với những người này nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Do đó, cáo trạng số 03/CT-VKSHA ngày 30/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An đã truy tố các bị cáo Trần Thị

Th, Kiều Thị V, Nguyễn Huỳnh Kim Thị Khánh V1 về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại các điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo Trần Thị Th, Kiều Thị V, Nguyễn Huỳnh Kim Thị Khánh V1, nhận thức được việc tổ chức đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào, được thua bằng tiền mà không được pháp luật cho phép đều bị nghiêm cấm. Song, chỉ vì mục đích háms lợi các bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo là trái pháp luật, nguy hiểm cho xã hội, do đó cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò của các bị cáo thì thấy: Trong vụ án này các bị cáo đều thực hiện hành vi phạm tội 02 lần trở lên nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét quyết định hình phạt đối với các bị cáo. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cần được áp dụng để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình. Các bị cáo Kiều Thị V, Nguyễn Huỳnh Kim Thị Khánh V1 gia đình có công cách mạng nên còn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Mặc khác, Hội đồng xét xử xét trong vụ án này các bị cáo Trần Thị Th, Kiều Thị V với vai trò là chủ cái số lô đề, bị cáo Khánh V1 với vai trò là người giúp sức cho bị cáo Kiều Thị V. Đồng thời, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có hành vi vi phạm pháp luật đã bị xử lý, nên việc không xử phạt tù đối với các bị cáo cũng không làm ảnh hưởng đến tình hình đấu tranh, phòng chống tội phạm mà chỉ cần xử phạt tiền đối với các bị cáo cũng đảm bảo được tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng, tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm, Hội đồng xét xử xét:

Đối với 01 xe mô tô hiệu SH Mode màu đỏ, biển kiểm soát 92C1 - 302.48 thu giữ của bị cáo Trần Thị Th, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hội An đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 16/QĐ ngày 24/6/2019 trả lại cho bị cáo Trần Thị Th là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 06 điện thoại di động, gồm: 01 điện thoại di động hiệu Philips màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu trắng thu giữ của bị cáo Kiều Thị V; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen thu giữ của bị cáo Trần Thị Th và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu hồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Huỳnh Kim Thị Khánh V1 là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung vào Ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen kèm sim có số thuê bao 0936168777 thu giữ của Võ Hoàng T, không liên quan đến vụ án nên cần tuyên trả lại cho ông Võ Hoàng T.

Đối với các sim có số thuê bao 0906578011, 0974409641, 0702371532, 0935254149 và 0704598957 bên trong các điện thoại thu giữ của các bị cáo cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền: 37.010.000 đồng, 08USD (*tám đô la mỹ*) thu giữ của bị cáo Kiều Thị V và 19.135.000 đồng thu giữ của bị cáo Trần Thị Th. Bị cáo Kiều Thị V khai nhận trong số tiền 37.010.000 đồng thu giữ của bị cáo có 12.200.000 đồng là tiền đánh bạc trong ngày 22/3/2019, bị cáo Th khai nhận trong số tiền 19.135.000 đồng thu giữ của bị cáo có 10.000.000 đồng là tiền đánh bạc. Do đó cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 12.200.000 đồng thu giữ của bị cáo Kiều Thị V và 10.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Th. Số tiền còn lại 24.810.000 đồng, 08USD (*tám đô la mỹ*) thu giữ của bị cáo Kiều Thị V và 9.135.000 đồng thu giữ của bị cáo Th, quá trình điều tra không xác định được có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần tuyên trả lại cho các bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền dùng vào việc đánh bạc, thu lợi bất chính: Trong vụ án này tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc, thu lợi bất chính là 118.212.000 đồng, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước, cụ thể:

- Tịch thu của bị cáo Kiều Thị V 21.788.000 đồng (*Gồm: 9.588.000 đồng bị cáo hưởng lợi trong các ngày 19, 20, 21/3/2019 và 12.200.000 đồng tiền bị cáo nhận tịch đề của những người bán vé số trong ngày 22/3/2019*). Trong đó có 12.200.000 đồng đã thu giữ, còn lại 9.588.000 đồng bị cáo phải tiếp tục nộp.

- Tịch thu của bị cáo Trần Thị Th 50.334.500 đồng (*gồm: 9.799.500 đồng bị cáo hưởng lợi từ việc nhận tịch đề của bị cáo Kiều Thị V trong ngày 21/3/2019, và 40.535.000 đồng bị cáo đã trực tiếp nhận tin nhắn cá cược của con bạc từ ngày 12/2/2019 đến ngày 21/3/2019*). Trong đó có 10.000.000 đồng đã thu giữ, còn lại 40.344.500 đồng bị cáo phải tiếp tục nộp.

- Tịch thu của bị cáo Nguyễn Huỳnh Kim Thị Khánh V1 36.549.500 đồng, gồm: 1.877.500 đồng bị cáo hưởng lợi từ việc chuyển tịch đề cho bị cáo Kiều Thị V trong ngày 21/3/2019, 7.600.000 đồng con bạc trúng đề trong ngày 21/3/2019 và 27.072.000 đồng bị cáo bán đề trong ngày 22/3/2019.

- Tịch thu của bà Phan Thị B 9.540.000 đồng tiền bà B đã bán đề trong ngày 22/3/2019.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với Phan Thị B, Trịnh Văn Đ1, Nguyễn Thị Đ là những người bán số lô đề rồi nộp tịch cho bị cáo Kiều Thị V nên có vai trò là người giúp sức cho bị cáo Kiều Thị V trong việc tổ chức đánh bạc. Hành vi của Phan Thị B, Trịnh Văn Đ1, Nguyễn Thị Đ đã có dấu hiệu của tội phạm, tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Hội An, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An đã xác định hành vi của những

người này không cấu thành tội phạm nên không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự mà chỉ xử lý vi phạm hành chính. Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Hội An nhận thấy có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm nên đã trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung nhưng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An vẫn giữ nguyên quan điểm không xem xét trách nhiệm hình sự với những người này. Vì vậy, do giới hạn của việc xét xử quy định tại Điều 298 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử không xem xét hành vi của Phan Thị B, Trịnh Văn Đ1, Nguyễn Thị Đ và cần kiến nghị với các cơ quan tố tụng có thẩm quyền xem xét về hành vi của các đối tượng này.

Đối với Nguyễn Song V2 đã có hành vi sử dụng điện thoại nhắn tin đến Trần Thị Th mua số lô đề nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hội An đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với Võ Hoàng T đã có hành vi mua số lô đề qua tin nhắn điện thoại nhưng thời điểm nhắn tin, Trần Thị Th đã bị bắt và Toàn đã chủ động nhắn tin hủy cá cược. Vì vậy, hành vi đánh bạc chưa thực hiện được nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hội An không xem xét, xử lý là có căn cứ.

Đối với những người đã sử dụng điện thoại di động có các số thuê bao 0987424808, 0358087942, 0795556749, 0932557147, 0898158847, 0795595372, 0936200650, 0357465539, 0916740693 nhắn tin mua số lô đề, quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hội An chưa tra cứu được thông tin chủ sở hữu của các thuê bao này cũng như đối với hai người phụ nữ đến nộp tịch đề cho Kiều Thị V vào ngày 22/3/2019 (*Tịch đề đánh số 6,7 và 12*) quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hội An đã tách ra để điều tra xử lý sau. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Kiều Thị V, Trần Thị Th, Nguyễn Huỳnh Kim Thị Khánh V1 phạm tội "*Tổ chức đánh bạc*".

Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt bị cáo Trần Thị Th 80.000.000 đồng (*Tám mươi triệu đồng*).

Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt bị cáo Kiều Thị V 70.000.000 đồng (*Bảy mươi triệu đồng*).

Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh Kim Thị Khánh V1 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*).

Về xử lý vật chứng, tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017*), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

- Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước 06 (Sáu) điện thoại di động, gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Philips màu đen, 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobistar màu trắng, 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu trắng của bị cáo Kiều Thị V; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng, 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của bị cáo Trần Thị Th và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu hồng của bị cáo Nguyễn Huỳnh Kim Thị Khánh V1, khi án có hiệu lực pháp luật.

- Trả lại cho ông Võ Hoàng T 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen kèm sim có số thuê bao 0936168777.

- Tịch thu tiêu hủy các sim có số thuê bao 0906578011, 0974409641, 0702371532, 0935254149 và 0704598957 bên trong các điện thoại thu giữ của các bị cáo.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước tổng số tiền 118.212.000 đồng (Một trăm mười tám triệu hai trăm mười hai ngàn đồng), gồm:

+ Tịch thu của bị cáo Kiều Thị V 21.788.000 đồng (Hai mươi một triệu bảy trăm tám mươi tám ngàn đồng), gồm 12.200.000 đồng (Mười hai triệu hai trăm ngàn đồng) tạm giữ trong tài khoản của Công an thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam số 3949.0.9043934.00000 tại Kho bạc Nhà nước thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam và 9.588.000 đồng (Chín triệu năm trăm tám mươi tám ngàn đồng) bị cáo phải tiếp tục nộp.

+ Tịch thu của bị cáo Trần Thị Th 50.334.500 đồng (Năm mươi triệu ba trăm ba mươi bốn ngàn năm trăm đồng), gồm 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tạm giữ trong tài khoản của Công an thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam số 3949.0.9043934.00000 tại Kho bạc Nhà nước thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam và 40.334.500 đồng (Bốn mươi triệu ba trăm ba mươi bốn ngàn năm trăm đồng) bị cáo phải tiếp tục nộp.

+ Tịch thu của bị cáo Nguyễn Huỳnh Kim Thị Khánh V1 36.549.500 đồng (Ba mươi sáu triệu năm trăm bốn mươi chín ngàn năm trăm đồng).

+ Tịch thu của bà Phan Thị B 9.540.000 đồng (Chín triệu năm trăm bốn mươi ngàn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Kiều Thị V 24.810.000 đồng (Hai mươi bốn triệu tám trăm mười ngàn đồng), 08USD (tám đô la mỹ); trả lại cho bị cáo Trần Thị Th 9.135.000 đồng (Chín triệu một trăm ba mươi lăm ngàn đồng), nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Số tiền 56.145.000 đồng, 08USD (tám đô la Mỹ) và vật chứng trên hiện đang tạm giữ trong tài khoản của Công an thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam số 3949.0.9043934.00000 tại Kho bạc Nhà nước thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam theo Giấy nộp tiền ngày 18/11/2019 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/12/2019, biên lai thu tiền số 0002444 ngày 10/2/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam)

Về án phí: Các bị cáo Kiều Thị V, Trần Thị Th, Nguyễn Huỳnh Kim Thị Khánh V1 phải chịu mỗi bị cáo 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/8/2020). Đối với những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND TP Hội An;
- Công an TP Hội An;
- Chi cục T.H.A dân sự TP Hội An;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Trung